TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 396/2017/QĐST-HNGĐ	*Cái Bè, ngày* 06 *tháng* 11 *năm* 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 701/2017/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017 giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh **Trần Quang T**, sinh năm 1996

Địa chỉ: Ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

* *Bò ñôn:* Chị **Lê Hoàng N**, sinh năm 1997

Địa chỉ: Ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Quang T và chị Lê Hoàng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quang T và chị Lê Hoàng N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung giữa anh T và chị N tên Trần Hoàng Â, sinh ngày 27/7/2016 cho anh T nuôi dưỡng. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị N có quyền thăm nom, chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí sơ thẩm: Anh Trần Quang T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Anh đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 07568 ngày 04/10/2017 của Chi cục Thi hành ánn dân sự huyện Cái Bè, nên được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND xã Mỹ Đức Tây, CB, TG
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

VÕ NGỌC GIÀU

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).